TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **103**/2025/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Chu Mạnh Đ**, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn R, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị **Đào Thị H**, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Chu Mạnh Đ và chị Đào Thị H. (*Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 22/11/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung là cháu Chu Ngọc Anh, sinh ngày 30/12/2009 và cháu Chu An Nhi, sinh ngày 26/10/2012 cho chị Đào Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Chu Mạnh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Chu Mạnh Đ và chị Đào Thị H đều xác định tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh Chu Mạnh Đ và chị Đào Thị H đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Chu Mạnh Đ phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003810395 ngày 15 tháng 4 năm 2025 ký bởi Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tạm ứng án phí Toà án số 000105 ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Chu Mạnh Đ số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Đào Thị H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã T, huyện Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Mai Thị Huệ